TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2020/QĐ-PT	Đà Nẵng, ngày 13 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Thông

Ông Nguyễn Xuân Điền

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 10/2019/QĐST-HC ngày 28 tháng 11 năm 2019.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã căn cứ vào Điều 143, Điều 144, Điều 165 của Luật Tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về "*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*", giữa:

1. Người khởi kiện: Bà Trần Thị C, sinh năm 1937; địa chỉ: 154 đường L, khu phố 9, phường Đ, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Phạm Thị L1; địa chỉ; 27 Đường B, khu phố 2, phường Đ2, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

2. Người bị kiện: Uỷ ban nhân dân thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ; 01 đường H, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn N, chức vụ-Phó Chủ tịch UBND thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Nguyễn Thị H1, chức vụ - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Kô Căn S; địa chỉ: 19B/2 Đường Đ3, khu phố 2, phường 5, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Khánh T-Luật sư, văn phòng luật sư Tr; địa chỉ; 117B đường H2, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Phạm Ngọc K; địa chỉ: 19B/2 Đường Đ3, khu phố 2, phường 5, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

- Chị Phạm Phạm Thị L1; địa chỉ: 27 Đường B, khu phố 2, phường Đ2, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Phạm Ngọc Đ4; địa chỉ: 113 đường L, khu phố 4, phường Đ, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Phạm Sỹ Q; địa chỉ: Khu phố 9, phường Q1, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Phạm Ngọc T1; địa chỉ: Khối T2, phường Q4, thị xã H4, tỉnh Nghệ An;

Người đại diện theo ủy quyền của anh Phạm Ngọc T1: Chị Phạm Thị L1; địa chỉ: 27 Đường B, khu phố 2, phường Đ2, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị và anh Phạm Ngọc Đ4; địa chỉ: 113 đường L, khu phố 4, phường Đ, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

- Anh Phạm Ngọc Th; địa chỉ: Tổ 18 Ấp B2, xã H3, thành phố B3, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Chị Phạm Thị Ch; địa chỉ: Xóm Ng, xã Q5, huyện Q6, tỉnh Nghệ An;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Phạm Thị Ch: Chị Phạm Thị L1; địa chỉ: 27 Đường B, khu phố 2, phường Đ2, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị;

- Chị Phạm Thị Ng; địa chỉ: Tổ 1, Ấp 4, xã Đ5, huyện H5, tỉnh Bình Phước;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Phạm Thị Ng: Chị Phạm Thị L1; địa chỉ: 27 Đường B, khu phố 2, phường Đ2, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị và anh Phạm Ngọc Đ4; địa chỉ: 113 đường L, khu phố 4, phường Đ, thành phố Đ1, tỉnh Quảng Trị.

Tại đơn kháng cáo ngày 03/12/2019 của bà Trần Thị C và chị Phạm Thị L1 với nội dung: Kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 10/2019/QĐST-HC ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị. Lý do, quyết định đình chỉ nêu trên đã gây ảnh hưởng đến quyền lợi chung của các thành viên trong gia đình. Đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 10/2019/QĐST-HC ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

XÉT THẤY:

Ngày 21/5/2019, bà Trần Thị C khởi kiện yêu cầu: Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau này được viết tắt là GCNQSDĐ) số BC 095454 ngày 24/11/2010 do Ủy ban nhân dân (sau này được viết tắt là UBND) thành phố Đ1 cấp cho ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S và GCNQSDĐ số Đ 627860 ngày 11/5/2004 do UBND thị xã Đ1 cấp cho bà Trần Thị C. Ngày 03/7/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị thụ lý sơ thẩm vụ án hành chính số 13/2019/TLST-HC về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*".

Nhận thấy:

Đối với yêu cầu hủy GCNQSDĐ số Đ 627860 ngày 11/5/2004 do UBND thị xã Đ1 cấp cho bà Trần Thị C: Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất của bà Trần Thị C có xác nhận của chính quyền địa phương; biên bản xác định ranh giới, mốc giới thửa đất; biên bản xét duyệt của Hội

đồng đăng ký đất đai; danh sách công khai các trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại phường Đ, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Trị; Trích đo địa chính khu đất đều thể hiện chủ sử dụng đất là bà Trần Thị C. Từ đó, UBND thị xã Đ1 đã cấp GCNQSDĐ số Đ 627860 ngày 11/5/2004 cho bà Trần Thị C. Như vậy, trình tự thủ tục cấp GCNQSDĐ cho bà Trần Thị C là đúng quy định tại Điều 123 Luật Đất đai năm 2003. Đồng thời, trong và sau khi bà Trần Thị C được cấp GCNQSDĐ vào năm 2004; bà C và các thành viên trong gia đình không ai có ý kiến khiếu nại gì về việc cấp GCNQSDĐ cho bà Trần Thị C.

Đối với yêu cầu hủy GCNQSDĐ số BC 095454 ngày 24/11/2010 do UBND thành phố Đ1 cấp cho ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S: GCNQSDĐ số Đ 627860 ngày 11/5/2004, do UBND thị xã Đ1 cấp cho bà Trần Thị C là hợp pháp. Ngày 19/10/2010, bà Trần Thị C tặng cho ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S một phần quyền sử dụng đất là 203m^2 theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được công chứng tại Phòng công chứng tỉnh Quảng Trị, số công chứng 615, quyển số 03/TP/CC-SCC/HĐGD. Đến ngày 24/11/2010, UBND thành phố Đ1 cấp GCNQSDĐ số BC 095454 cho ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S. Như vậy, trình tự, thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất giữa bà Trần Thị C với ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S là hợp pháp và việc UBND thành phố Đ1 cấp GCNQSDĐ số BC 095454 ngày 24/11/2010 cho ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S đối với quyền sử dụng đất được tặng cho là đúng pháp luật. Thực tế, sau khi ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S được tặng cho quyền sử dụng đất và được cấp GCNQSDĐ thì ông K, bà S đã sử dụng ổn định liên tục, không có tranh chấp đối với quyền sử dụng đất và tài sản trên đất nêu trên. Đồng thời, bà Trần Thị C và các con của bà C thừa nhận việc ông K, bà S sau khi được tặng cho quyền sử dụng đất đã sử dụng, tạo lập tài sản trên đất và không ai có ý kiến khiếu nại gì. Ngoài ra, Bản án dân sự phúc thẩm số 05/2019/HNGĐ-PT ngày 24/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đang có hiệu lực pháp luật cũng xác định: Quyền sử dụng đất theo GCNQSDĐ số BC 095454 ngày 24/11/2010 do UBND thành phố Đ1 cấp cho ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S là tài sản chung của ông K, bà S.

Ngày 21/5/2019, bà Trần Thị C khởi kiện yêu cầu hủy GCNQSDĐ số BC 095454 ngày 24/11/2010 do UBND thành phố Đ1 cấp cho ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S và hủy GCNQSDĐ số Đ 627860 ngày 11/5/2004 do UBND thị xã Đ1 cấp cho bà Trần Thị C. Đồng thời, các con của bà C là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng có ý kiến như yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C. Đối chiếu với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính về thời hiệu khởi kiện: "*Thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính*...". Do đó, đơn khởi kiện của bà Trần Thị C ngày 21/5/2019 yêu cầu hủy GCNQSDĐ số BC 095454 ngày 24/11/2010 do UBND thành phố Đ1 cấp

cho ông Phạm Ngọc K, bà Kô Căn S và hủy GCNQSDĐ số Đ 627860 ngày 11/5/2004 do UBND thị xã Đ1 cấp cho bà Trần Thị C là đã hết thời hiệu khởi kiện.

Với những nội dung phân tích nêu trên, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên họp, căn cứ vào quy định của pháp luật có đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào Điều 143, Điều 144, Điều 165 của Luật Tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật. Kháng cáo của bà Trần Thị C và chị Phạm Thị L1 là không có căn cứ, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Trần Thị C và chị Phạm Thị L1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 243 Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị C và chị Phạm Thị L1 đối với quyết định sơ thẩm.

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 10/2019/QĐST-HC ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị .

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Trần Thị C phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng); chị Phạm Thị L1 phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Được trừ vào số tiền bà C, chị Liên tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm tại các biên lai thu số AA/2010/000677 và AA/2010/000678 cùng ngày 06/01/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị (bà C, chị Liên đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Thành viên Hội đồng xét xử		**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**
Nguyễn Xuân Điền	**Võ Ngọc Thông**	**Trần Quốc Cường**